

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2021

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thực hiện Công văn số 3335/STC-QLNS ngày 02/11/2021 của Sở Tài chính báo cáo đánh giá việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2021, UBND huyện Tuy Phước báo cáo đánh giá việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2021 như sau:

I. BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH CHUNG

Hàng năm, UBND huyện Tuy Phước có văn bản triển khai đến các ban, ngành, đoàn thể và UBND các xã, thị trấn về công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí và đã được các cấp ủy Đảng, chính quyền và đoàn thể quan tâm, xem đây là một nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của đơn vị, địa phương, kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm.

Bên cạnh đó, việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước đúng theo các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, tiết kiệm các khoản chi và phân đấu tăng thu ngân sách nhà nước cũng là một trong những biện pháp hàng đầu nâng cao công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Việc tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hóa, công khai, minh bạch nhằm giảm thiểu thời gian, tiết kiệm chi phí liên quan đến thủ tục hành chính của tổ chức và cá nhân.

II. VIỆC THAM MUỘU, BAN HÀNH CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

Hàng năm, Trên cơ sở Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí của UBND tỉnh, UBND huyện đều ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của huyện. Cụ thể: Quyết định 2535/QĐ-UBND ngày 26/6/2017, Quyết định 1672A/QĐ-UBND ngày 10/5/2018, Quyết định 1682A/QĐ-UBND ngày 18/4/2019, Quyết định 1194A/QĐ-UBND ngày 17/3/2020, Quyết định số 1719/QĐ-UBND ngày 12/4/2021.

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TẠI ĐỊA PHƯƠNG

Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về THPT, CLP; ban hành Quy chế chỉ tiêu nội bộ và triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác THPT, CLP thông qua các kỳ họp, hội nghị, giao ban...

Cán bộ, đảng viên, nhân dân trên toàn huyện đã tích cực chủ động triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết, đấu tranh triệt để, chống các biểu hiện tham nhũng, lãng phí và kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, lãng phí. Nhìn chung, kết quả có nhiều chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động của đảng viên, quần chúng nhân dân trong công tác THPT, CLP.

1. Quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước.

a. Lập, thẩm định, chấp hành dự toán, quyết toán NSNN, bao gồm kế hoạch đầu tư công hằng năm

- Về Công tác lập, thẩm định, phê duyệt, giao dự toán NSNN hằng năm:

Công khai những quy định về sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao. Đồng thời, thực hiện tốt các định mức, tiêu chuẩn, chế độ chi tiêu làm cơ sở thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tiết kiệm trong chi tiêu hành chính, đảm bảo chi đúng tiêu chuẩn, đúng định mức, đúng mục đích, không sử dụng xe công vào việc riêng, thực hiện tiết kiệm xăng xe hợp lý.

Thủ trưởng các đơn vị chỉ đạo bộ phận chuyên môn rà soát lại quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị để sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với quy định của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cũng như các văn bản pháp luật có liên quan.

Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện về giao dự toán ngân sách, hàng năm UBND huyện giao dự toán cho các đơn vị, địa phương đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và hướng dẫn thực hiện dự toán của Sở Tài chính. Công khai dự toán ngân sách theo đúng quy định hiện hành.

- Về tình hình thực hiện dự toán NSNN, kế hoạch đầu tư công, quyết toán ngân sách hằng năm:

Hằng năm, căn cứ Quyết định UBND tỉnh về việc giao dự toán ngân sách, kế hoạch đầu tư công vốn Ngân sách nhà nước, UBND huyện tổ chức hội nghị giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển KTXH, dự toán ngân sách địa phương và cho các xã, thị trấn và các ngành, trong đó có kế hoạch đầu tư XDCB nhằm giúp các chủ đầu tư sớm có kế hoạch tổ chức triển khai các dự án và giải ngân kịp thời.

Trong đầu tư xây dựng cơ bản, thực hiện giao chỉ tiêu kế hoạch các nguồn vốn đúng thời gian theo quy định, công tác bố trí vốn được thực hiện theo đúng hướng dẫn, thực hiện lồng ghép các nguồn vốn khác trên địa bàn, đảm bảo sử dụng

hiệu quả nhất. Tăng cường quản lý đầu tư theo hướng phân cấp phê duyệt dự án cho các địa phương theo quy định nhằm nâng cao trách nhiệm và quyền hạn của chủ đầu tư.

Trong công tác thẩm tra quyết toán vốn đầu tư XDCCB, đã thực hiện thẩm tra quyết toán các công trình do Chủ đầu tư gửi theo đúng thời gian quy định. Giá trị qua thẩm định quyết toán giảm so với giá dự toán được duyệt.

b. Lập, thẩm định, phê duyệt, giao, thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 và 2021-2025

- Việc lập, thẩm định, phê duyệt, giao, thực hiện kế hoạch Thực hiện theo đúng Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019; và Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Việc lựa chọn triển khai các dự án hàng năm đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công, phù hợp với các nguyên tắc, thứ tự ưu tiên phân bổ vốn đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 và giai đoạn 2021-2025.

Thực hiện đúng theo các Chỉ thị, Quyết định, Kế hoạch của Chính phủ, Bộ ngành Trung ương, UBND tỉnh; Nhằm phân đấu giải ngân hết 100% kế hoạch vốn đầu tư công hàng năm thuộc tất cả các nguồn vốn đã được giao. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn đầu tư công.

Thực hiện tốt công tác quản lý vốn đầu tư công, không để xảy ra tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản.

Việc lập, thẩm định và phân bổ vốn đầu tư được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN, Luật Đầu tư công, đúng tổng mức đầu tư, cơ cấu vốn.

Các dự án, công trình xây dựng cơ bản thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục, từ khâu khảo sát, thiết kế đầu tư xây dựng, phê duyệt tổng dự toán, dự toán công trình theo đúng định mức đơn giá tiêu chuẩn xây dựng, lựa chọn nhà thầu thực hiện đầu tư, thi công, giám sát công trình công trình theo đúng quy định của Luật đấu thầu và thẩm tra quyết toán công trình theo đúng quy định.

Trên cơ sở mục tiêu, định hướng, nguyên tắc chung của cấp trên, tình hình thực tế từng lĩnh vực ở địa phương, xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 phải phù hợp với định hướng và Nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXV nhiệm kỳ 2020-2025; nhằm thu hút tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư là cơ sở để cấp có thẩm quyền lựa chọn dự án đầu tư.

Về nguyên tắc: Việc xây dựng kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 thực hiện theo các quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản có liên quan. Danh mục dự án được phân bổ vốn từ năm 2021 đến năm 2025 phù hợp với kế hoạch tài chính 5 năm, các dự án đầu tư được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên, lựa chọn

danh mục các dự án và mức vốn bố trí cụ thể cho từng dự án trung hạn phù hợp với khả năng cân đối vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 – 2025, mục tiêu phát triển ngành lĩnh vực và mục tiêu định hướng đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 – 2025.

c. Việc THTK, CLP trong quản lý, sử dụng vốn NSNN các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu và một số nhiệm vụ, lĩnh vực cụ thể:

- Quản lý, sử dụng kinh phí CTMTQG, CTMT: Việc quản lý, sử dụng vốn NSNN các chương trình MTQG, CTMT thực hiện đúng theo quy định, tiết kiệm, hiệu quả.

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, y tế:

+ Công khai việc thực hiện các chế độ, định mức tiêu chuẩn của cán bộ, công chức, viên chức;

+ Tiếp tục làm tốt công tác tham mưu về một số biện pháp để quản lý tài chính chặt chẽ, thực hiện tốt công tác khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính, chuyên môn.

- Thành lập, quản lý, sử dụng quỹ có nguồn từ NSNN: Tuân thủ các yêu cầu, điều kiện để thành lập quỹ; nguyên tắc trong quản lý, sử dụng quỹ; công khai các nội dung liên quan đến quản lý, sử dụng quỹ theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức một cách hiệu quả, tiết kiệm các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, đào tạo, bồi dưỡng, tiếp khách, tổ chức lễ hội; sử dụng tiết kiệm điện, nước, văn phòng phẩm.

Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính; Hàng năm ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, đơn vị.

- Giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho các cơ quan, tổ chức:

+ Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tiếp tục thực hiện tự chủ theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác. Từ năm 2022, Thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện giao tự chủ cho các đơn vị theo lộ trình quy định.

+ Đối với các cơ quan hành chính nhà nước, UBND các xã, thị trấn thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ.

3. THTK,CLP trong quản lý, sử dụng tài sản nhà nước

a. Việc triển khai thực hiện Luật THTK,CLP, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành

Thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quyết định số 217/QĐ-TTg ngày 13/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018 và Quyết định số 1183/QĐ-UBND ngày 09/4/2018 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018; Luật quản lý sử dụng tài sản công năm 2017, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Ngay từ đầu năm UBND huyện đã giao Phòng Tài chính - Kế hoạch đã triển khai yêu cầu các đơn vị thực hiện báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó thực hiện báo cáo công khai quản lý sử dụng tài sản nhà nước theo hướng dẫn tại Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Báo cáo Sở Tài chính về tình hình quản lý, sử dụng tài sản công hàng năm theo đúng thời gian; triển khai thực hiện sử dụng và quản lý tài sản công có hiệu quả, tiết kiệm. Hoàn thành báo cáo rà soát sắp xếp lại, xử lý tài sản công theo quy định tại Nghị định 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của chính phủ trên địa bàn huyện. Việc mua sắm tài sản được quản lý, thẩm định, đảm bảo đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn kinh tế kỹ thuật theo qui định về đấu thầu, đấu giá trong mua sắm tài sản công.

b. Mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc, phương tiện thông tin liên lạc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước.

THTK, CLP trong việc mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị làm việc đảm bảo đúng mục đích, đối tượng, tiêu chuẩn theo quy định hiện hành của Nhà nước; phục vụ nhu cầu giải quyết công việc của cơ quan. Việc mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng thiết bị làm việc; sử dụng phương tiện thông tin, liên lạc được quy định cụ thể trong Quy chế chi tiêu nội bộ trong đó nghiêm cấm việc dùng phương

tiện thông tin, liên lạc, máy tính máy in, máy phôtô của cơ quan vào việc cá nhân, đặc biệt việc sử dụng công nghệ thông tin và hệ điều hành tác nghiệp hiệu quả góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính của đơn vị.

c. Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; nhà, đất công vụ; công trình phúc lợi công cộng.

THTK, CLP trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, và công trình phúc lợi công cộng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm. THTK, CLP trong công tác quản lý đầu tư xây dựng được thực hiện đúng quy trình, quy chế quản lý đầu tư hiện hành của nhà nước, thực hiện đầu tư có tập trung, không dàn trải đảm bảo THTK, CLP; xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân tránh gây lãng phí trong tất cả các khâu của quá trình đầu tư. Thực hiện rà soát, sắp xếp danh mục các dự án đầu tư theo thứ tự ưu tiên, bố trí vốn đầu tư tập trung, đảm bảo các công trình được đưa vào sử dụng đúng tiến độ.

d. Việc rà soát, sắp xếp lại tài sản công

Thực hiện Nghị định số 167/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 quy định về việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công, từ năm 2018 đến nay UBND đã giao Phòng Tài chính – Kế hoạch chủ trì phối hợp với các phòng ban huyện thực hiện rà soát, sắp xếp lại nhà đất, xe và đã được UBND tỉnh phê duyệt phương án theo quy định.

e. Việc quản lý, khai thác, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng quốc gia

Công khai dự án đầu tư xây dựng tại địa phương để đẩy mạnh sự giám sát của cộng đồng và các đoàn thể.

f. Việc cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết tài sản công

Trong những năm qua, UBND huyện không thực hiện cho thuê, liên doanh liên kết.

4. Quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động trong khu vực nhà nước

a. Sắp xếp, tinh giảm biên chế, tinh gọn bộ máy hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập

Thực hiện đúng theo quy định giao chỉ tiêu biên chế của cấp trên giao cho đơn vị, đảm bảo bố trí đầy đủ chức danh và không thừa định biên.

b. Quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

Được thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ hàng năm đã ban hành trong đó:

Tất cả cán bộ, công chức và người lao động phải thực hiện đúng với quy chế đã đề ra và thời gian làm việc 8 giờ/ngày làm việc.

IV. CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA, GIÁM SÁT, KIỂM TOÁN, XỬ LÝ VI PHẠM TRONG THTK,CLP TẠI BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

Hàng năm, UBND huyện chỉ đạo Thanh tra huyện đề ra kế hoạch thanh tra các cơ quan, đơn vị tại địa phương về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thủ trưởng các đơn vị xây dựng và thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 của Quốc hội trong việc thể hiện trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị. Việc quản lý hoạt động tài chính, chủ tài khoản đã bám sát Quy chế chi tiêu nội bộ trên cơ sở kinh phí được giao và chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định. Kết quả chưa phát hiện xảy ra sai phạm trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ở các đơn vị và địa phương.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo tích cực triển khai thực hiện công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến các cơ quan, đơn vị, địa phương; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các Nghị quyết, Kết luận, Chỉ thị của Trung ương đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn huyện. Qua đó, đã khắc phục được những hạn chế, yếu kém, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Hầu hết các cơ quan, đơn vị, địa phương đều có kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trên cơ sở đó thực hiện tốt các cơ chế quản lý tài chính mới; đặc biệt là thực hiện quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính trong cơ quan; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ cụ thể, rõ ràng, công khai các định mức, tiêu chuẩn chế độ chi tiêu trong các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách tạo điều kiện cho cán bộ, công chức giám sát, xây dựng phương án chi trả thu nhập, thực hiện tốt công tác công khai tài chính, góp phần cải tiến lề lối làm việc và cải cách hành chính.

2. Tồn tại, hạn chế:

- Công tác xây dựng chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ở một số cơ quan còn chưa cụ thể, không xây dựng chỉ tiêu kế hoạch tiết kiệm cụ thể, chưa bám sát với các mục chi theo quy chế chi tiêu nội bộ nên việc xác định số tiết kiệm còn chậm hoặc không xác định được.

- Một số ít các cơ quan, đơn vị chưa thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo, báo cáo chưa kịp thời, chất lượng báo cáo chưa đáp ứng được yêu cầu nên việc tổng hợp báo cáo chung tình hình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của huyện gặp không ít khó khăn.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn năm 2016-2021 của huyện Tuy Phước báo cáo Sở Tài chính theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND huyện;
- VP HĐND&UBND huyện;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Nam